

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, vào lúc 16 giờ 40 ngày 25/08/2025. Tại hiện trạng vị trí đất đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông (bà): Phan Thị Thân

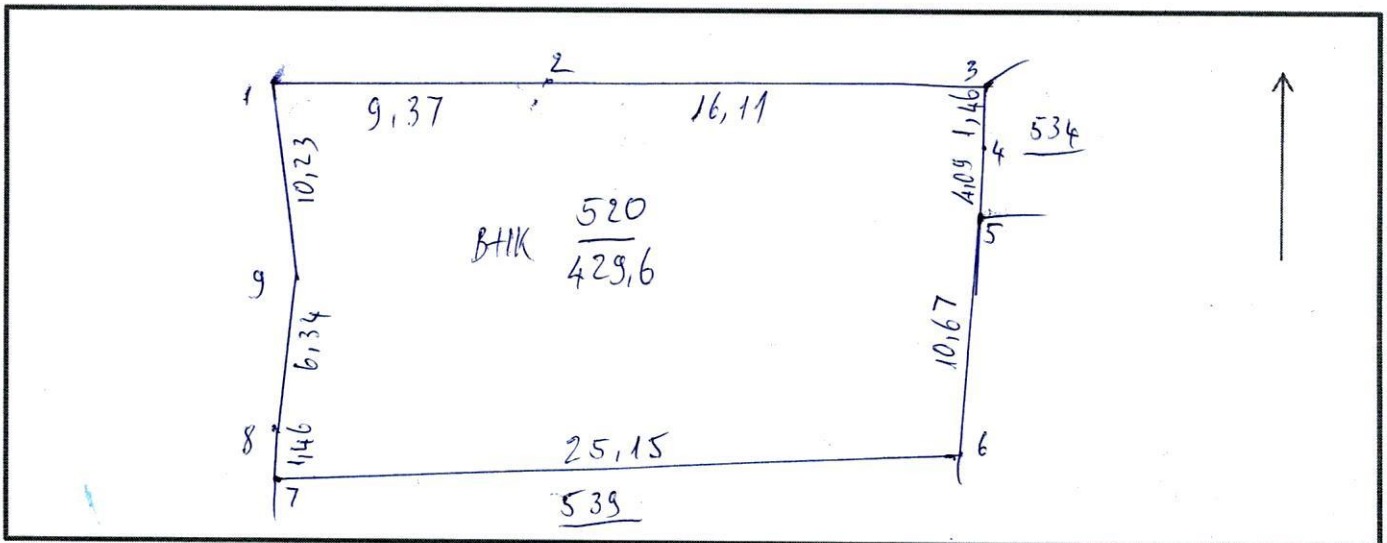
I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- 1) Ông (bà): Vũ Thị Nhung - CV phòng KT, HT và DT
- 2) Ông (bà): Phan Thị Thân
- 3) Ông (bà):
- 4) Ông (bà):
- 5) Ông (bà):

II. NỘI DUNG:

Nay tiến hành đo đạc xác định ranh, mốc giới, hiện trạng sử dụng đất vị trí đất ông (bà): Phan Thị Thân.... đề nghị cấp GCN QSD đất tại tổ dân phố: Long Bân, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

Đối chiếu với bản đồ đo vẽ năm 2016., thì vị trí thửa đất đề nghị cấp GCN QSD đất thuộc thửa đất số: 520, tờ bản đồ số 6.. phường Trương Quang Trọng. Sau khi xem xét hiện trạng và ý kiến thống nhất của người đề nghị cấp GCN QSD đất và người sử dụng đất liền kề, tổ công tác của UBND phường Trương Quang Trọng xác định ranh, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất cụ thể như sau:



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ mốc... đến mốc.....
- Từ mốc... đến mốc.....
- Từ mốc... đến mốc.....
- Từ mốc... đến mốc.....
- Từ mốc... đến mốc..... Số đo ở bên
- Từ mốc... đến mốc.....
- Từ mốc... đến mốc.....
- Từ mốc... đến mốc.....
- Từ mốc... đến mốc.....
- * Về hiện trạng sử dụng đất: ...trồng... cây.....

Xác nhận của người sử dụng đất liền kề:

STT	Tên người sử đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Võ Thị Ngọc Diễm	Diễm		
2	Lý Văn Lai	Lai		
3	Nguyễn Thị Hương Nguyễn	Hương		
4	Lý Thái Hòa	Thái		
5	Quang Khắc Sơn	Sơn		
6	Nguyễn Hoàng	Hoàng		
7	Trần Văn Trúc	Trúc		

Nội dung khác (nếu có):

Biên bản kết thúc vào lúc 17... giờ 30.... phút cùng ngày và có đọc lại cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên./.

Người sử dụng đất

Phan
PHAN THỊ THÂN

PHÒNG KT, HT VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG

Vũ Thị Nhung

Mã hồ sơ: **H48.203-250819-0047**



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND phường Trương Quang Trọng

Tiếp nhận hồ sơ của: **PHAN THỊ THÂN**

Địa chỉ: //, Phường Trương Quang Trọng, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: Phường Trương Quang Trọng, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0962607609

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Cấp mới

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 20 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 15 giờ 51 phút, ngày 19 tháng 08 năm 2025

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **07 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 09 năm 2025**

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND phường Trương Quang Trọng

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thân

PHAN THỊ THÂN

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- + Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- + Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao:				
BỘ PHẬN TNTKQ				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
.....				
2. Nhận:				
.....				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi : UBND PHƯỜNG TRƯỜNG QUANG TRỌNG

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất: (Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu 04a/ĐK)

1.1. Tên người sử dụng đất (chữ in hoa) : PHAN THI THÂN

Sinh năm (ghi theo giấy tờ): 12-02-1945

Giấy tờ nhân thân ⁽²⁾: 0511.4500781 Ngày cấp 05/12/2021 nơi cấp Cục Quản lý Cảnh sát

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Long Bình - Phường Trường Quang Trọng - TP. Quảng Ngãi

1.2. Tên người sử dụng đất (chữ in hoa) :

Sinh năm (ghi theo giấy tờ):

Giấy tờ nhân thân ⁽²⁾: Ngày cấp nơi cấp

Địa chỉ thường trú:

1.3. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0962.607.609 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thừa đất đăng ký:

2.1. Thừa đất số ⁽⁴⁾: 520; 2.2. Tờ bản đồ số ⁽⁴⁾: 6;

2.3. Địa chỉ ⁽⁵⁾: Tổ dân phố Long Bình - Phường Trường Quang Trọng - TP. Quảng Ngãi;

2.4. Diện tích ⁽⁶⁾: 429,6 m²; sử dụng chung: m²; sử dụng riêng: 429,6 m²;

2.5. Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: hoa màu, từ thời điểm: 1992;

2.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm;

2.7. Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Do hợp tác xã Tĩnh An (cũ) giao theo

Quyết định 6.4/1992/QĐ-ĐT của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao đất

đến nay không tranh chấp, chưa được cấp giấy chứng nhận

nhà nước giao năm 1992

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2.8. Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số....., tờ bản đồ số, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾;

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾:m².

d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: m².

đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.

- e) Nguồn gốc⁽¹⁵⁾:
g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:
h) Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:
i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

- a. Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐
b. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☒
c. Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất ☐
d. Đề nghị khác (nếu có):

Những giấy tờ nộp kèm theo:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày 19 tháng 8 năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phan Thị Thanh

Hướng dẫn kê khai đơn:

- (1) Ghi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục. (Lưu ý: xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn).
(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.
(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.
Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.
(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.
Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.
(5) Ghi số nhà, tên đường, phố (nếu có); tên điểm dân cư (tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, điểm dân cư tương tự) hoặc tên khu vực, xứ đồng (đối với thửa đất ngoài khu dân cư); tên đơn vị hành chính các cấp xã, tỉnh nơi có thửa đất.
(6) Ghi diện tích của thửa đất bằng số Ả Rập, được làm tròn số đến một chữ số thập phân.
(7) Ghi mục đích đang sử dụng chính của thửa đất. Từ thời điểm ghi ngày ... tháng ... năm ...
(8) Ghi “đến ngày .../.../...” hoặc “Lâu dài” hoặc ghi bằng dấu “-/-” nếu không xác định được thời hạn.
(9) Ghi được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm hoặc nhận chuyển quyền (chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn) hoặc nguồn gốc khác như do ông cha để lại, lấn, chiếm, giao đất không đúng thẩm quyền, khai hoang...
(10) Ghi theo văn bản xác lập quyền được sử dụng.
(11) Ghi Nhà ở riêng lẻ/căn hộ chung cư/văn phòng/nhà xưởng ...
(12) Đối với nhà ở riêng lẻ, công trình xây dựng độc lập ghi diện tích mặt bằng chiếm đất của nhà ở, công trình tại vị trí tiếp xúc với mặt đất theo mép ngoài tường bao của nhà ở, công trình được làm tròn số đến một chữ số thập phân.
Đối với căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình thuộc tòa nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp thì ghi diện tích sàn/diện tích sử dụng căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình đó.
(13) Đối với nhà ở, công trình một tầng thì không ghi nội dung này. Đối với nhà ở, công trình nhiều tầng thì ghi tổng diện tích mặt bằng sàn xây dựng của các tầng.
(14) Diện tích “Sở hữu chung” là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của nhiều người; Diện tích “Sở hữu riêng” là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của một người (một cá nhân, một cộng đồng dân cư).
(15) Ghi tự đầu tư xây dựng, mua, được tặng cho ...
(16) Chủ sở hữu tài sản tự xác định và chịu trách nhiệm đối với nội dung kê khai.
(17) Ghi “đến ngày .../.../...” hoặc ghi bằng dấu “-/-” nếu không xác định được thời hạn.
(18) Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đề nghị chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng thuộc trường hợp phải xin phép xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 149 của Luật Đất đai mà không có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền thì đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn.
(19) Đối với tổ chức thì phải nộp kèm theo Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức theo Mẫu số 15d hoặc Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của người được giao quản lý đất/người được quản lý đất Mẫu số 15đ, trừ trường hợp tổ chức nhận chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất.

7CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 19 tháng 8 năm 2025

[02] Lần đầu: ☒ [03] Bổ sung lần thứ: ...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Phan THI THÂN

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 051149007815

[07] Địa chỉ: Tổ dân phố Long Bân - phường Trường An - Quận Đống Đa - TP Hà Nội

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: 0962607609 [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 520; Tờ bản đồ số: 6.....

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp: Tổ dân phố Long Bân

1.2.2. Phường/xã: Trường An - Quận Đống Đa

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): mặt tiền đường đất

1.4. Mục đích sử dụng đất: đất ở và đất trồng cây lâu năm: m².

1.5. Diện tích (m²):m².

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhà nước giao

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- GCNQSD đất (bản gốc)

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày 19 tháng 8 năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Phan

Phan THỊ THANH

88 6.98

16.11

810-5

25.15

539 BHK
Trần Huỳnh
811-5

7. A

11.00

4.94

